

### CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 2228/QĐ-ĐHTM ngày 21..tháng 12 năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

|                              |   |
|------------------------------|---|
| <b>Chương trình đào tạo:</b> | <b>Quản trị nhân lực doanh nghiệp<br/>(CT định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế)<br/>Corporate Human Resource Management<br/>( International Profession Oriented Program)</b> |
| <b>Trình độ đào tạo:</b>     | <b>Đại học</b>  |
| <b>Ngành đào tạo:</b>        | <b>Quản trị nhân lực</b>  |
| <b>Mã ngành:</b>             | <b>7340404</b>  |
| <b>Chuyên ngành đào tạo:</b> | <b>Quản trị nhân lực doanh nghiệp</b>   |
| <b>Ngôn ngữ đào tạo:</b>     | <b>Tiếng Việt và Tiếng Anh</b>  |

#### 1. Mục tiêu của chương trình đào tạo (CTĐT)

- **Mục tiêu chung:** Chương trình Quản trị nhân lực doanh nghiệp (định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế) là CTĐT định hướng nghề nghiệp, đào tạo cử nhân Quản trị nhân lực doanh nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khoẻ tốt; nắm vững các kiến thức liên ngành về kinh tế, kinh doanh, chuyển đổi số và khởi nghiệp; có tư duy hệ thống và kiến thức toàn diện về quản trị nhân lực; có kỹ năng thực hành nghề nghiệp thuần thục và khả năng quản lý các hoạt động chuyên môn về nhân sự; làm chủ các kỹ năng mềm, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc, sử dụng tốt tiếng Anh; có khả năng thích nghi, làm việc độc lập và tự chủ trong môi trường nghề nghiệp quốc tế.

- **Mục tiêu cụ thể:** Chương trình đào tạo định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế nhằm đào tạo các cử nhân Quản trị nhân lực doanh nghiệp đáp ứng các mục tiêu cụ thể như sau:

(PO1): Có kiến thức liên ngành về kinh tế, kinh doanh, chuyển đổi số và khởi nghiệp; có tư duy hệ thống, nắm vững các kiến thức chuyên môn toàn diện về quản trị nhân lực trong bối cảnh môi trường đa văn hoá và hội nhập quốc tế.

(PO2): Thực hành được các kỹ năng nghề nghiệp một cách thuần thục và có kỹ năng quản lý các hoạt động chuyên môn về nhân sự bao gồm hoạch định nhân lực, tuyển dụng

nhân lực, đào tạo và phát triển nhân lực, đãi ngộ nhân lực và đánh giá kết quả thực hiện công việc.

(PO3): Làm chủ các kỹ năng mềm bao gồm kỹ năng phản biện và tư duy sáng tạo, giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, quản lý thời gian, lập kế hoạch và quản lý công việc.

(PO4): Có khả năng cập nhật và ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc chuyên môn, sử dụng tốt tiếng Anh, có năng lực thích nghi, tự học tập suốt đời và khả năng làm việc trong môi trường nghề nghiệp quốc tế

(PO5): Có khả năng làm việc độc lập, tự chủ để giải quyết các vấn đề chuyên môn về nhân sự, có khả năng quản lý và chịu trách nhiệm về các hoạt động quản trị nhân lực.

## **2. Yêu cầu về kiến thức**

Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình học tập, đạt được những chuẩn đầu ra về kiến thức như sau:

(PLO1): Hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản về xã hội, chính trị và pháp luật vào hoạt động quản trị nhân lực (kiến thức về chủ nghĩa Mác Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về lịch sử Đảng và về pháp luật).

(PLO2): Vận dụng được các kiến thức liên ngành về kinh tế, quản trị kinh doanh, khởi nghiệp và chuyển đổi số vào việc tư duy, thực hành nghề nghiệp và giải quyết các vấn đề trong quản trị nhân lực.

(PLO3): Xây dựng được tư duy hệ thống về quản trị nhân lực, vận dụng được các kiến thức về luật lao động, quan hệ lao động và kinh tế nguồn nhân lực vào việc thực hiện các hoạt động quản trị nhân lực.

(PLO4): Vận dụng được các kiến thức chuyên môn về nghề nhân sự trong việc tư duy và thực hành nghề nghiệp; phân tích và giải quyết được các vấn đề thực tế đặt ra trong quản trị nhân lực của doanh nghiệp.

## **3. Yêu cầu về kỹ năng**

Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình học tập, đạt được những chuẩn đầu ra về kỹ năng như sau:

(PLO5): Thực hiện được các kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức và đánh giá các hoạt động và quá trình quản trị nhân lực của doanh nghiệp; có kỹ năng phân tích và đọc báo cáo về các hoạt động quản trị nhân lực.

(PLO6): Thực hành được các kỹ năng nghề nhân sự bao gồm hoạch định nhân lực, tuyển dụng nhân lực, đào tạo và phát triển nhân lực, đãi ngộ nhân lực và đánh giá thực hiện công việc.

(PLO7): Thực hành được kỹ năng nghiên cứu, phát hiện vấn đề, đề xuất giải pháp và viết báo cáo về các vấn đề đặt ra trong hoạt động quản trị nhân lực của doanh nghiệp.

(PLO8): Làm chủ các kỹ năng mềm bao gồm kỹ năng phản biện, tư duy sáng tạo, quản lý thời gian, làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình, giải quyết vấn đề, lập kế hoạch

và quản lý công việc.

#### **4. Yêu cầu về mức độ tự chủ và trách nhiệm**

Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình học tập, đạt được những chuẩn đầu ra về mức độ tự chủ và trách nhiệm như sau:

(PLO9): Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm để giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn về nhân sự trong doanh nghiệp hoặc với tư cách là một tư vấn viên độc lập.

(PLO10): Có khả năng quản lý và chịu trách nhiệm về các hoạt động chuyên môn về nhân sự, khả năng đánh giá và cải tiến các hoạt động quản trị nhân lực của doanh nghiệp.

#### **5. Yêu cầu về ngoại ngữ và tin học**

Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình học tập, đạt được những chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học như sau:

(PLO11): Đạt chuẩn Tiếng Anh trình độ bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại.

(PLO12): Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học hệ chính quy không thuộc ngành Hệ thống thông tin quản lý của Trường Đại học Thương mại.

#### **6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp**

##### **6.1. Các vị trí làm việc phù hợp sau tốt nghiệp**

Người học sau khi tốt nghiệp có thể làm việc ở các vị trí như sau:

- Chuyên viên về nhân sự trong các doanh nghiệp và tổ chức, bao gồm các vị trí chính như chuyên viên tuyển dụng, chuyên viên đào tạo, chuyên viên phúc lợi và tiền lương, chuyên viên đánh giá và quản trị hiệu suất, chuyên viên xây dựng thương hiệu nhà tuyển dụng, chuyên viên truyền thông nội bộ và xây dựng văn hoá doanh nghiệp, chuyên viên đối tác nhân sự (HRBP – human resource business partner).

- Chuyên viên tư vấn độc lập về quản trị nhân lực, cung cấp dịch vụ chuyên môn về nhân sự cho các doanh nghiệp, tổ chức (sau khi tích lũy kinh nghiệm phù hợp).

- Giám đốc nhân sự, giám đốc/trưởng phòng/trưởng các bộ phận thực hiện chức năng quản trị nhân lực (sau khi tích lũy kinh nghiệm phù hợp).

- Giảng viên, nghiên cứu viên về quản trị nhân lực ở các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo (nếu tiếp tục được đào tạo ở trình độ sau đại học).

- Làm chủ và khởi sự kinh doanh, đặc biệt là trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ tư vấn và đào tạo về quản trị nhân lực.

##### **6.2. Các doanh nghiệp và tổ chức phù hợp**

Người học sau khi tốt nghiệp có thể làm việc ở các doanh nghiệp, tổ chức sau:

- Các doanh nghiệp Việt Nam và các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài thuộc mọi lĩnh vực (sản xuất, thương mại, dịch vụ) và loại hình sở hữu (nhà nước, tư nhân, vốn đầu tư nước ngoài). Đặc biệt, sinh viên tốt nghiệp có khả năng thích nghi và làm việc tốt trong môi trường nghề nghiệp quốc tế.

- Các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn, đào tạo về quản trị nhân lực; các tổ chức phi chính phủ;

- Các cơ quan quản lý nhà nước về lao động ở các cấp và các bộ phận thực hiện chức năng quản trị nhân lực trong các đơn vị hành chính, sự nghiệp, các tổ chức công.

- Các trường đại học, học viện, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu về vấn đề con người và lao động.

## **7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**

Người học sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở trình độ thạc sỹ, tiến sỹ trong và ngoài nước trong cùng ngành Quản trị nhân lực hoặc ngành gần đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp.

- Có khả năng học hỏi, tiếp cận với các quy trình, quy định và yêu cầu công việc cụ thể ở các vị trí đảm nhận trong tổ chức, doanh nghiệp

- Có khả năng tự học tập suốt đời, khả năng học hỏi và nâng cao năng lực để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp trong doanh nghiệp, tổ chức.

## **8. Các chương trình, chuẩn đầu ra quốc tế đã tham khảo**

### **8.1. Trong nước**

- Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung trình độ Quốc gia;

- Chương trình đào tạo cử nhân quản trị nhân lực, Trường Đại học Kinh tế quốc dân (<https://khoaquanlynguonnhanluc.neu.edu.vn/vi/nhom-nganh-cong-nghe-thong-tin/chuong-trinh-dao-cao-nganh-quan-tri-nhan-luc-khoa-63>)

- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị Nhân lực và Nhân tài của Đại học Quốc gia Hà Nội (<https://hsb.edu.vn/cu-nhan-quan-tri-nhan-luc-va-nhan-tai-hat.html>)

- Chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành quản trị nguồn nhân lực, Đại học Tôn Đức Thắng (<https://admission.tdtu.edu.vn/dai-hoc/quan-tri-kinh-doanh-chuyen-nganh-quan-tri-nguon-nhan-luc-f7340101>)

### **8.2. Ngoài nước**


- Chương trình đào tạo cử nhân quản trị nhân lực - Trường đại học Nam Úc (University of South Australia) (<https://study.unisa.edu.au/degrees/bachelor-of-business-human-resource-management>)

- Chương trình đào tạo cử nhân quản trị nhân lực - Trường đại học Northampton, Vương quốc Anh ([https://www.northampton.ac.uk/courses/human-resource-management-ba-hons/#course\\_content](https://www.northampton.ac.uk/courses/human-resource-management-ba-hons/#course_content))

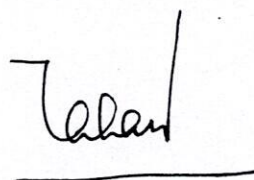
- Chương trình đào tạo cử nhân quản trị nhân lực - Trường đại học Leeds, Vương quốc Anh (<https://courses.leeds.ac.uk/396/human-resource-management-ba#section2>)

**HIỆU TRƯỞNG**



  
PGS, TS. Nguyễn Hoàng

**TRƯỞNG KHOA**



PGS, TS. Trần Văn Trang